

Bản án số: 227/2024/HS-ST
Ngày 04-12- 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Thị Ngân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Hoàng Anh

Ông Đặng Tương Phục

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện

K

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên tòa: ông Hoàng Đình Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 12 năm 2024, tại Điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, địa chỉ: Ô đất 1-VP, Khu chức năng đô thị Nam đường Vành đai 3, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội và điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội, địa chỉ: đường Phúc Diễn, phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 226/TLST-HS, ngày 14 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 145/2024/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh năm 1986, tại Hà Nội; đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện K, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn) 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn H- sinh năm 1961 và con bà Đỗ Thị L, sinh năm 1964; vợ là Hà Thị Xuân (đã ly hôn); tiền án, tiền sự:

- 01 tiền sự

+ Tại Quyết định về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Trung tâm chữa bệnh, giáo dục, lao động xã hội số 1946/QĐ-UBND ngày 12/7/2012 của Ủy ban nhân dân huyện K áp dụng đưa Nguyễn Văn H vào cơ sở chữa bệnh tại Trung tâm chữa bệnh giáo dục, lao động xã hội số III trong thời hạn 24 tháng. Ngày 12/7/2014, Nguyễn Văn H chấp hành xong trở về địa phương.

- Tiền án: 02 tiền án:

+ Tại bản án sơ thẩm số 65/2020/HSST ngày 08/5/2020 của Tòa án nhân dân quận Long Biên xử phạt bị can Nguyễn Văn H 32 tháng tù về tội “Tàng trữ

trái phép chất ma túy”. Tại bản án hình sự phúc thẩm số 510/2020/HS-ST ngày 31/7/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 26 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 22/10/2021 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương.

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 109/2022/HS-ST ngày 20/6/2022 của Tòa án nhân dân quận Long Biên xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 26 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 17/12/2023 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương.

Hành vi phạm tội lần này của bị cáo Nguyễn Văn H thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 13/9/2024, đến ngày 22/9/2024 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ- Công an huyện K. (Có mặt tại phiên tòa)

* Bị hại:

- Anh Nguyễn Mạnh Cường, sinh năm: 1995, trú tại: H- K- Hà Nội. (Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 13/9/2024, Nguyễn Văn H điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu ghi, BKS: 29N1-328.01 đi từ phường B, S, Bắc Ninh về nhà. Khi đi qua địa phận xã H, K, H phát hiện xưởng sản xuất chấu cây cảnh của anh Nguyễn Mạnh Cường gần Trường tiểu học H, K không có ai trông giữ nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài. H dừng xe ở bên ngoài và đi vào trong kho của xưởng, H phát hiện 03 máy mô tơ điện để trên nền nhà. H nhặt 01 bao tải dứa màu trắng cho 01 chiếc mô tơ loại 3 pha loại công suất 3KW, kích thước (38x28x23)cm, nhãn hiệu ghi Nhà máy chế tạo điện cơ Hà Nội và bê ra ngoài đặt lên khung giữa của xe máy. Sau đó H quay lại lấy 02 chiếc mô tơ loại 1 pha có công suất 3KW, kích thước (37x26x18)cm, đã qua sử dụng, dán nhãn ghi Công ty TNHH MTV Điện cơ Trần Hưng D và bê ra xe máy, 01 chiếc H để trên khung xe, còn 01 chiếc H để ở phần yên xe phía sau. Khi đang điều khiển xe để tẩu thoát thì bị lực lượng Công an xã H bắt quả tang cùng vật chứng.

Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Văn H phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng thu giữ:

+ 01 mô tơ loại 3 pha loại công suất 3KW, kích thước (38x28x23)cm, đã qua sử dụng, dán nhãn hiệu ghi Nhà máy chế tạo điện cơ Hà Nội;

+ 02 mô tơ loại 1 pha có công suất 3KW, kích thước (37x26x18)cm, đã qua sử dụng, dán nhãn ghi Công ty TNHH MTV Điện cơ Trần Hưng D;

+ 01 bao tải dứa màu trắng.

Ngoài ra còn thu giữ của H:

+ 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu ghi, BKS 29N1 – 328.01, số máy C12E-5297763, số khung 216DY-297577;

Tại Kết luận định giá tài sản số 210/KL-HĐĐGTS ngày 20/9/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện K kết luận: 01 mô tơ loại 3 pha loại công suất 3KW, có kích thước (38x28x23)cm, có nhãn hiệu ghi Nhà máy chế tạo điện cơ Hà Nội, đã qua sử dụng, mua mới vào năm 2022 trị giá 1.600.000 đồng; 02 mô tơ loại 1 pha loại công suất 3KW, có kích thước (37x26x18)cm, đã qua sử dụng, có dán nhãn ghi Công ty TNHH MTV Điện cơ Trần Hưng D đã qua sử dụng, mua mới vào năm 2022 trị giá 2.200.000 đồng (1.100.000 đồng/01 chiếc); 01 chiếc bao tải dứa, màu trắng đã qua sử dụng trị giá 0 đồng. Tổng trị giá là 3.800.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 7421/KL-KTHS ngày 18/10/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh-bạc-đen, đeo biển kiểm soát 29N1 – 328.01: số khung RLHHC1216DY297577 và số máy HC12E – 5297763 là số nguyên thủy.

Tại bản Cáo trạng số 224/CT-VKSGL ngày 11 tháng 11 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố và không có ý kiến gì khác. Người bị hại anh Nguyễn Mạnh Cường vắng mặt tại phiên tòa đề nghị xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật. Anh Cường đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì đối với bị cáo về vấn đề trách nhiệm dân sự.

Bị hại là anh Nguyễn Mạnh Cường vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt và đã có lời khai trong hồ sơ vụ án. Anh Cường không có yêu cầu gì về bồi thường trách nhiệm dân sự và đề nghị xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện K giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn H.

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H mức án tù 26 tháng đến 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, thời hạn tù tính từ ngày bắt 13/9/2024.

Về hình phạt bổ sung: Không.

- Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS BKS 29N1 – 328.01, số máy C12E-5297763, số khung 216DY-297577 thu giữ của bị can Nguyễn Văn H. Quá trình điều tra xác định chiếc xe máy trên thuộc sở hữu của chị Nguyễn Ngọc Hoa - Sinh năm 1993, trú tại số 22 ngõ 1 Hà Huy Tập, Yên Viên, K (là bạn quen biết xã hội của H). Việc H sử dụng chiếc xe máy trên đi trộm cắp tài sản chị Hoa không biết. Ngày 07/11/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện K đã trả chiếc xe máy trên cho chị Hoa, chị Hoa đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì.

Đối với 01 mô tơ loại 3 pha loại công suất 3KW, kích thước (38x28x23)cm, nhãn hiệu ghi Nhà máy chế tạo điện cơ Hà Nội; 02 mô tơ loại 1 pha có công suất 3KW, kích thước (37x26x18)cm, đã qua sử dụng, dán nhãn ghi Công ty TNHH MTV Điện cơ Trần Hưng D và 01 bao tải dứa màu trắng thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn H. Ngày 07/11/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện K đã trả số tài sản trên cho anh Cường.

- Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Mạnh Cường đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì.

Nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn nhận tội và không có kh nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Bị cáo và bị hại đều không có kh nại đối với Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, người làm chứng, bản Kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện K đã truy tố.

[3] Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 08 giờ ngày 13/9/2024, tại xưởng sản xuất chậu cây cảnh của anh Nguyễn Mạnh Cường thuộc địa phận thôn Trung, xã H, K, Hà Nội, bị cáo Nguyễn Văn H có hành vi trộm cắp 01 mô tơ loại 3 pha loại công suất 3KW, kích thước (38x28x23)cm, nhãn hiệu ghi Nhà máy chế tạo điện cơ Hà Nội, trị giá 1.600.000 đồng; 02 mô tơ loại 1 pha có công suất 3KW, kích thước (37x26x18)cm, đã qua sử dụng, dán nhãn ghi Công ty TNHH MTV Điện cơ Trần Hưng D, trị giá 2.200.000 đồng và 01 chiếc bao tải dừa, màu trắng đã qua sử dụng trị giá 0 đồng của anh Nguyễn Mạnh Cường.

Tổng trị giá tài sản bị can Nguyễn Văn H trộm cắp là 3.800.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[4] Viện Kiểm sát nhân dân huyện K đề nghị truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã cố ý trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của công dân được Bộ luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn nên cần nghiêm trị.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự với bị cáo:

[6] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[8] Về nhân thân: Bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, là tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[9] Xét tính chất và mức độ hành vi phạm tội cùng nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nhân thân xấu, phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Do vậy, cần phải nghiêm trị đối với bị cáo. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt vì bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã nhận định ở trên.

[10] Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về nhân thân của bị cáo, về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, về nhân thân bị cáo và về hình phạt đối với bị cáo về cơ bản là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

- Về hình phạt bổ sung:

[11] Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ.

- Về xử lý vật chứng:

[12] Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS BKS 29N1 – 328.01, số máy C12E-5297763, số khung 216DY-297577 thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn H. Quá trình điều tra xác định chiếc xe máy trên thuộc sở hữu của chị Nguyễn Ngọc Hoa - Sinh năm 1993, trú tại số 22 ngõ 1 Hà Huy Tập, Yên Viên, K (là bạn quen biết xã hội của H). Việc H sử dụng chiếc xe máy trên đi trộm cắp tài sản chị Hoa không biết. Ngày 07/11/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện K đã trả chiếc xe máy trên cho chị Hoa là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự:

[13] Đối với 01 mô tơ loại 3 pha loại công suất 3KW, kích thước (38x28x23)cm, nhãn hiệu ghi Nhà máy chế tạo điện cơ Hà Nội; 02 mô tơ loại 1 pha có công suất 3KW, kích thước (37x26x18)cm, đã qua sử dụng, dán nhãn ghi Công ty TNHH MTV Điện cơ Trần Hưng D và 01 bao tải dứa màu trắng thu giữ của bị can Nguyễn Văn H. Ngày 07/11/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện K đã trả số tài sản trên cho anh Cường, anh Cường đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[14] Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về hình phạt bổ sung, về xử lý vật chứng, về trách nhiệm dân sự và về các vấn đề khác là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

- Về án phí:

[15] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Về quyền kháng cáo:

[19] Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội Trộm cắp tài sản .

2. Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt 13/9/2024.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không

4. Về xử lý vật chứng: Không

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí HSST .

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo
- VKSND huyện Gia Lâm
- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội
- VKSND TP. Hà Nội
- Công an huyện K
- Chi cục THADS huyện K
- Sở tư pháp TP. Hà Nội
- UBND nơi bị cáo cư trú (thay cho thông báo kết quả xét xử);
- Lưu: hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tạ Thị Ngân

1

Bản án gốc này có 07 trang, tại phòng nghị án, các thành viên trong Hội đồng xét xử đã tự mình đọc lại, công nhận đúng và cùng ký tên dưới đây

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa